



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

BẢN TIN THAN NGÀY

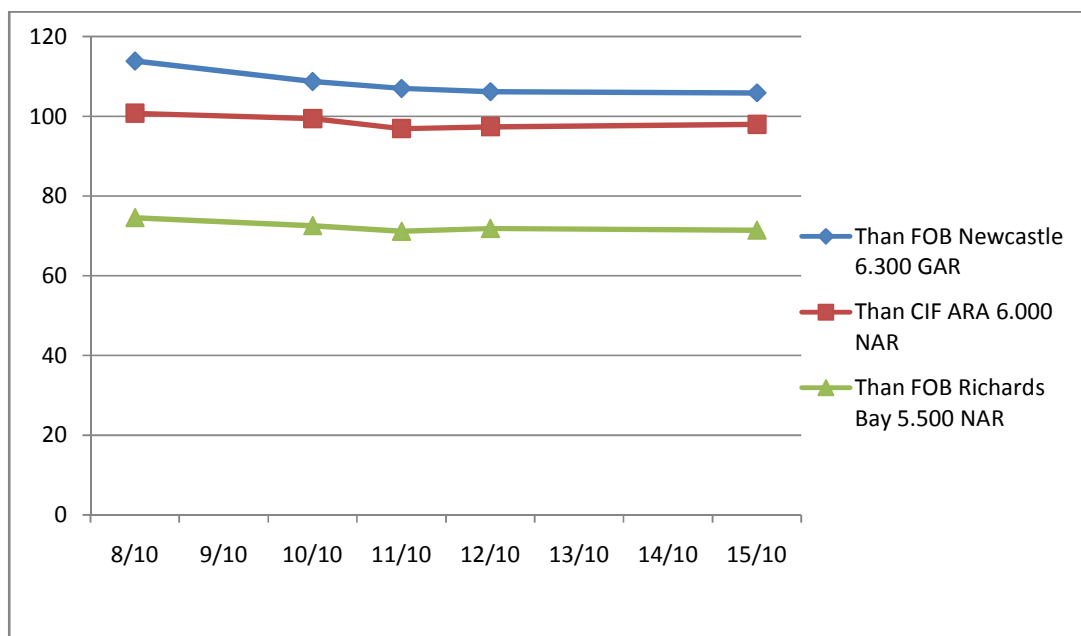
Ngày 19/10/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	105,90	-0,30	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	98,00	+0,60	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	71,40	-0,45	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	72,50	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	53,00	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	48,50	+0,00	334,51	-0,02
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	62,65	+0,00	388,03	-0,02
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	77,50	+0,00	534,52	-0,04

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 15/10/2018)

ĐIỂM TIN

BHP giữ nguyên chỉ tiêu sản lượng than trong năm 2018-2019 dù sản lượng sụt giảm trong giai đoạn tháng 7-9

Sản lượng than nhiệt của BHP trong giai đoạn tháng 7 đến tháng 9 năm nay thấp hơn khoảng 1% so với năm ngoái và giảm 26% so với giai đoạn tháng 4-tháng 6 xuống còn 6,64 triệu tấn, tuy nhiên BHP vẫn giữ mức chỉ tiêu sản lượng trong năm 2018-2019, đại diện công ty cho biết vào thứ 4. Mức sản lượng thực tế trong quý III của BHP thấp hơn rất nhiều so với các dự đoán. RBC Capital Markets và JPMorgan trước đó đã lần lượt dự đoán sản lượng ở mức 7,3 và 8 triệu tấn.

Từ các mỏ tại Australia, BHP đã sản xuất 3,98 triệu tấn than trong quý III năm ngoái, giảm 6% so với một năm trước đó và thấp hơn 36% giai đoạn quý II. Công ty đã sản xuất được 2,66 triệu tấn than ở Colombia, tăng 6% so với năm ngoái nhưng giảm 4% so với giai đoạn tháng 4-tháng 6. Chỉ tiêu sản lượng của công ty trong năm nay vẫn giữ ở mức 28 -29 triệu tấn, so với sản lượng thực tế của năm ngoái đạt 29,16 triệu tấn. BHP sản xuất than nhiệt từ mỏ Mt Arthus, một phần của công ty con New South Wales Energy Coal, và từ mỏ Cerrejon ở Colombia.

Khách hàng tại Thổ Nhĩ Kỳ gặp khó khăn với giá than vận chuyển qua đường biển

Các khách hàng mua than nhiệt tại Thổ Nhĩ Kỳ tiếp tục gặp bế tắc với các công ty thương mại than quốc tế do kinh tế khó khăn đã hạn chế các hoạt động mua bán nhiên liệu. Một chủ doanh nghiệp xi măng cho biết: “Chúng tôi không ghi nhận thấy nhiều giao dịch những ngày gần đây, thị trường than hiện khá yên ắng”. Cuộc chiến thương mại đã ảnh hưởng đến nền kinh tế của Thổ Nhĩ Kỳ, tỷ giá đã giảm xuống còn 0,168 lira đối 1 USD vào thứ 6, trong đầu đầu năm ở mức 0,264.

Một công ty thương mại Châu Âu cho biết, ngành công nghiệp xi măng ở Thổ Nhĩ Kỳ đang trong tình cảnh khó khăn do các công ty gặp vấn đề trong việc thanh toán. Tại các nhà máy nhiệt điện, hoạt động vẫn diễn ra bình thường mặc dù giá than nhập khẩu cao. Các nhà máy sẽ tiếp tục sử dụng than thay vì khí đốt do than đá vẫn mang lại hiệu quả cao hơn. Giá điện theo đồng libra có thể đắt gấp đôi trong mùa đông này do giá nguyên liệu nhập khẩu tăng cao. Để giải quyết vấn đề thâm hụt thương mại, chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ đã tuyên bố sẽ tư nhân hóa 203 triệu tấn than nội địa với mục đích giảm khối lượng than nhập khẩu. Động thái trên sẽ không tác động đến ngành công nghiệp than ngay lập tức do khách thời điểm bắt đầu nhiều dự án và than được dự trữ là than chất lượng thấp. Một công ty phân tích cho biết “Than nội địa cần có nhiệt trị tối thiểu 5.500 kcal/kg NAR để cạnh tranh với than nhập khẩu đường biển”.

Áp lực lên giá than Thổ Nhĩ Kỳ cũng đến từ việc giá than giao theo điều kiện CIF ARA giảm trong tuần trước. Trong những tuần trước đó, giá than tại Châu Âu đã tăng vọt, đẩy giá than điều kiện CIF Thổ Nhĩ Kỳ lên mức 105 USD/tấn trong quý III- mức cao nhất kể từ khi Platts thu thập dữ liệu năm 2014. S&P Global Platts định giá than 6.000 kcal/kg NAR, 90 ngày, ở mức 104 USD/tấn, điều kiện CIF Thổ Nhĩ Kỳ giảm 1% so với tuần trước nữa. Hiện chưa có bất kỳ thông tin nào về các gói thầu lớn cung cấp than cho một nhà máy điện lớn của Thổ Nhĩ Kỳ trong năm 2019. Nhà máy này đang tìm mua 30 chuyến tàu than Capesize 125.000 tấn, với tổng khối lượng 3,75 triệu tấn.

Cảng quốc tế Pakistan tiếp nhận 869.000 tấn than trong tháng 9

Cảng quốc tế Pakistan (PIBT), cảng than chính của Pakistan, đã tiếp nhận 869.000 tấn than trong cả tháng 9, theo một phát ngôn viên của PIBT cho biết. Đây là khối lượng than kỷ lục được cảng than này tiếp nhận, mặc dù PIBT mới trở thành cảng than chính của Pakistan vào tháng 7 năm nay. Trong tháng 6, Tòa án Tối cao Pakistan đã quyết định tất cả các chuyến hàng than nhập khẩu phải được dỡ tại PIBT do lo ngại về các vấn đề môi trường tại cảng Karachi của nước này. 20 tàu chở than đã cập cảng PIBT trong tháng 9, theo dữ liệu từ phần mềm cFlow của Platts, tăng từ con số 16 tàu trong tháng 8 và 15 tàu trong tháng 7. Lượng than nhiệt nhập khẩu vào nước này được dự kiến sẽ tăng trong vài năm tới do sản lượng xi măng tăng và nhu cầu sử dụng than cho các nhà máy nhiệt điện tăng. Các NMNĐ hiện đang được xây dựng sẽ cung cấp khoảng 1,96 GW điện khi hoàn thành và các nhà máy trong kế hoạch sẽ cung cấp khoảng 10,529 GW. Công suất phát điện của các NMNĐ Pakistan hiện đang ở mức 3,045 GW, theo dữ liệu của WEPP.

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Australia	Trung Quốc	11,20	-0,10
	Queensland	Nhật Bản	12,95	-0,10
	New South Wales	Hàn Quốc	13,80	-0,10
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	15,50	+0,20
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	11,35	+0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	15,80	+0,20
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	9,55	+0,00
	Australia	Trung Quốc	14,75	+0,00
	Australia	Ấn Độ	16,60	+0,00

(Nguồn: *Platts Coal Trader International* – Số liệu ngày 15/10/2018)